

Bản án số: 103/2022/HS-ST

Ngày: 25 – 7 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

2. Ông Nguyễn Thanh Tú Em.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh S Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức T – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2022/QĐXXST - HS, ngày 11/7/2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Ngọc Lê Q, sinh ngày 30/9/1992, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: {(HKTT: Số 51/48 Đường P, Phường I, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 1 Đường R, Phường I, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (phòng 101 lầu 1))}; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc U (đã chết) và bà Lê Thị Gái E; vợ, con; Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Lê Thanh T, sinh năm: 1984, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 104/2 Đường A, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn E và bà Lại Thị Xuân A; vợ, con; Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3/ Hồ Nguyễn Anh K, sinh ngày 15/12/1995, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 350 Đường V, Phường M, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn E và bà Nguyễn Thị L; vợ, con; Chưa có; tiền án: Không; tiền

sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 04/01/2022, tổ công tác của Công an Phường I, Quận B Tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 101 của căn nhà ngăn phòng cho thuê (địa chỉ: số 1 Đường R, Phường I, Quận B). Thời điểm kiểm tra trong phòng có 10 người gồm: Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K, Đinh Ngọc G, Phan Thành N, Quách Hoàng S, Hoàng Thảo L, Đặng Thị Thanh H, Đinh Ngọc E, Quách Kim O.

Qua kiểm tra, tổ công tác của Công an Phường I, Quận B phát hiện thu giữ trên nền nhà của căn phòng trên có 01 đĩa sứ chứa bột màu xanh, trên đĩa sứ có 01 thẻ nhựa màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Ngọc Lê Q 01 laptop, 01 loa, 01 đèn xoay, 01 điện thoại di động. Sau đó, tổ công tác Tiến hành dẫn giải Q, T, K và mời G, N, S, L, H, E, O về trụ sở Công an Phường I, Quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, T, K.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy, xác định Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Đinh Ngọc G, Đặng Thị Thanh H dương tính với chất ma túy. Riêng Lê Thanh T và các đối tượng: Phan Thành N, Quách Hoàng S, Hoàng Thảo L, Đinh Ngọc E, Quách Kim O qua xét nghiệm chất ma túy xác định âm tính.

Tại Kết luận giám định số 455/KLGD-MT ngày 12/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bột màu xanh trong 01 đĩa sứ được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Lê Q và hình dấu Công an Phường I, Quận B (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4607g (không phân bốn sáu không bày gam), loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Ngày 24/12/2021, có 02 người bạn quen biết ngoài xã hội của Nguyễn Ngọc Lê Q là Thái và Nghĩa (đều không rõ lai lịch, địa chỉ) đến nhà Q tại phòng 101 của căn nhà ngăn phòng cho thuê (địa chỉ: số 1 Đường R, Phường I, Quận B) để chơi. Tại đây, Nghĩa nhờ Q liên lạc với người tên Nhóc Em (Q không nhớ rõ số điện thoại và lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp “2 chấm hàng kayak” với giá 1.200.000 đồng/chấm và 02 viên ma túy tổng hợp “thuốc lắc” với giá 250.000 đồng/viên. Khi Nhóc Em mang ma túy đến thì Nghĩa bỏ ra số tiền 2.900.000 đồng và nhận ma túy. Có ma túy, Q, Thái, Nghĩa sử dụng hết 1 chấm hàng kayak và 01 viên thuốc lắc; sau đó Nghĩa, Thái ra về. Số ma túy còn lại đã cả nhuyễn sẵn Q cất lại vào trong tủ để ở nhà chờ khi có dịp sẽ mang ra sử dụng.

Khoảng 03 giờ, ngày 04/01/2022, Q đến dự tiệc sinh nhật của người bạn tên Tòng (không rõ lai lịch) tại quán ốc Vũ thuộc Quận 4. Sau khi ăn nhậu được khoảng 60 phút thì Q ra về và có mời nhóm bạn gồm: Hồ Nguyễn Anh K, Đinh Ngọc G, Lê Thanh T, Phan Thành N, Đinh Ngọc E, Quách Hoàng S, Đặng Thị Thanh H, Quách Kim O và 01 người thanh niên tên Lộc về phòng trọ của Q để tiếp tục nhậu và vui chơi. Sau khi dự tiệc sinh nhật xong, đến khoảng 06 giờ, ngày 04/01/2022 tàn tiệc thì Tòng ra về. Mọi người kêu T gọi điện thoại cho Q để cả nhóm tiếp tục ăn nhậu. Q mời cả nhóm bạn đến chỗ ở của Q tại phòng số 101 của căn nhà ngăn phòng cho thuê (địa chỉ: số 1 Đường R, Phường I Quận

B) để vui chơi và ăn nhậu. Lúc này, tại phòng trọ của Q đã có Hoàng Thảo L (là bạn gái của Q) đến chơi và ngủ lại qua đêm. Q đi mua bia, đồ ăn về cho cả nhóm bạn ngồi ăn nhậu trên nền nhà trong căn phòng đang thuê (rộng khoảng 20 mét vuông). Trong lúc ăn nhậu, G giơ ngón tay trỏ quẹt ngang dưới mũi để ra ký hiệu với K và T là G muốn sử dụng ma túy. Lúc này, T hỏi Q “có đồ chơi không ?” thì được Q trả lời “có” và T nói với Q cho G sử dụng ma túy; sau đó, Q lấy từ trong tủ ra ma túy tổng hợp gồm 01 gói hàng kẹ và 01 viên thuốc lắc đã cả nhuyễn sẵn bỏ vào đĩa sứ đặt trên nền nhà gần tủ gỗ phía sau lưng G ngồi. Khi mang ma túy ra thì Q không nói gì, sau đó Q tiếp tục đi ra ngoài mua thêm bia và đồ nhậu. Sau khi Q đi khỏi, K lấy ra tờ tiền 20.000 đồng cuộn tròn lại và K hỏi mượn T chiếc thẻ nhựa trắng thì T đồng ý (sau đó K dùng thẻ nhựa mượn của T làm dụng cụ kẻ dọc đường ma túy để sử dụng), K quay lưng lại có tủ gỗ che khuất tầm nhìn của mọi người để sử dụng ma túy. Sau khi đưa thẻ nhựa cho K, T quay trở ra nói chuyện với bạn gái là Đặng Thị Thanh H. Sau khi K sử dụng ma túy xong, G hỏi mượn K tờ tiền rồi lén lút quay mặt vào tường dùng thẻ nhựa móc một ít ma túy cho vào ly bia rồi uống. Ngoài Q, K, G sử dụng ma túy; những người khác còn lại không ai biết và không ai sử dụng ma túy tại phòng trọ của Q.

Trước khi mọi người đến nhà Q ăn nhậu thì Q đã thiết kế sẵn 01 đèn xoay đa sắc cắm điện chiếu sáng, 01 laptop gắn dây loa để chỉnh nhạc cho mọi người nghe nhạc tạo cảm giác hưng phấn, vui vẻ. Sau khi nhậu được một lúc thì E, O nằm ngủ trên nền nhà, Q, L lên giường nằm ngủ, riêng Lộc tự ra về; còn những người khác còn lại tiếp tục ăn nhậu cho đến lúc 09 giờ 30 phút, ngày 04/01/2022, tổ công tác của Công an Phường I, Quận B kiểm tra hành chính phát hiện sự việc nêu trên và Tiến hành xử lý theo quy định.

Tài liệu, vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 455-89/22 (Q8) chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Lê Q và hình dấu Công an Phường I, Quận B, chữ ký ghi tên giám định viên Nguyễn Xuân Sang;

- 01 thẻ nhựa màu trắng (thu giữ của Lê Thanh T): Là công vụ dùng vào việc phạm tội;

- 01 Ipad màu xám, 01 loa, 01 đèn xoay (thu giữ của Nguyễn Ngọc Lê Q): Không có liên N vụ án;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0896929292 dùng vào việc liên hệ mua ma túy (thu giữ của Nguyễn Ngọc Lê Q);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0902880828; 01 xe gắn máy biển số 59U2-300.67 (thu giữ của Lê Thanh T); 01 điện thoại di động hiệu Realme, gắn sim số 0907951595 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0938177787 cùng 01 xe gắn máy biển số 59P1-774.44 (thu giữ của Hồ Nguyễn Anh K): Không có liên N vụ án;

- Các tài sản Công an đã thu giữ gồm: Điện thoại di động, xe gắn máy (thu giữ của G, H, L, E, N): Do không có liên N đến vụ án, nên ngày 25/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại các tài sản trên cho G, H, L, E, N.

Đối với các đối tượng: Nhóc Em, Thái, Nghĩa; quá trình điều tra không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Đối với Đặng Thị Thanh H, không có liên N đến vụ án, nhưng qua kiểm tra phát hiện dương tính với chất ma túy. H cho rằng do làm việc tại quán bar, nên có thể khi uống bia của khách có pha ma túy mà H không biết; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao H cho Công an Phường I, Quận B xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Đinh Ngọc G, không có liên N đến vụ án, nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và qua kiểm tra phát hiện dương tính với chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao G cho Công an Phường I, Quận B xử lý theo thẩm quyền.

Đối với các đối tượng: Phan Thành N, Quách Hoàng S, Hoàng Thảo L, Đinh Ngọc E, Quách Kim O; không có liên N đến vụ án và qua xét nghiệm chất ma túy xác định âm tính; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Đối với căn phòng 101 của căn nhà cho thuê (địa chỉ: số 1 Đường R, Phường I, Quận B); qua xác minh là tài sản của Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ bất động sản Hải Đăng. Ngày 16/10/2021, anh Hà Phạm Nhật D (là người đại diện cho công ty) ký hợp đồng giao cho Nguyễn Ngọc Lê Q thuê để ở, trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 16/10/2021 đến 16/4/2022. Anh D không biết và không liên N đến hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K tại căn phòng cho thuê trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKSQ8 ngày 29/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên N điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 255, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T; mỗi bị cáo mức án từ 02 năm tù đến 03 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do không có hưởng lợi.

- Về vật chứng liên N bị thu giữ:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 455 – 89/22 (Q8) chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Lê Q, hình dấu Công an Phường I, Quận B và chữ ký ghi tên giám định viên Nguyễn Xuân Sang (vì qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại).

- + Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng (vì dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng).

- + Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0896929292 (thu giữ của bị cáo Q, vì dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng).

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 20.000 đồng (vì dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Q: 01 Ipad màu xám, 01 loa, 01 đèn (vì không dùng vào việc phạm tội).

+ Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0902880828 và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59U2-300.67, số máy: E1461888, số khung: KK461076 (vì không dùng vào việc phạm tội).

+ Trả lại cho bị cáo K: 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0938177787 và 01 điện thoại di động hiệu Realme, gắn sim số 0907951595) và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59P1-774.44, số máy: E1060459, số khung: JK059781 (vì không dùng vào việc phạm tội).

* Các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu và không tranh luận, không bào chữa; các bị cáo chỉ xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người Tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người Tiến hành tố tụng, của Cơ quan Tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của các bị cáo cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Qua giám định, chất ma túy còn lại bị thu giữ trong vụ án là ma túy ở thể rắn (loại Ketamine), có khối lượng là 0,4607g (không phải bốn sáu không bảy gam).

Xét, bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q đã lấy địa điểm nơi mình quản lý (phòng bị cáo thuê để ở) để tổ chức cho Đinh Ngọc G sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng hơn 06 giờ, ngày 04/01/2022, tại phòng 101 của căn nhà ngăn phòng cho thuê (địa chỉ: Số 1 đường Đường R, Phường I, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) và bị cáo là người trực tiếp cung cấp ma túy, đĩa sứ để chứa ma túy; bị cáo Hồ Nguyễn Anh K và bị cáo Lê Thanh T là người cung cấp các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Ngọc G (thẻ nhựa và tờ tiền có mệnh giá 20.000 đồng). Vì vậy, các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức. Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q là người giữ vai trò chính (cung cấp ma túy, địa điểm, địa sứ để chứa ma túy), các bị cáo: Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K là đồng phạm tích cực và cùng có vai trò tương đối ngang nhau (cụ thể: bị cáo Lê Thanh T cung cấp thẻ nhựa để sử dụng trái phép chất ma túy và yêu cầu bị cáo Q cho Đinh Ngọc G sử dụng ma túy; bị cáo Hồ Nguyễn Anh K cung cấp tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng để sử dụng trái phép chất ma túy). Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm, cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về nhân thân của các bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K: Tất cả các bị cáo có quá trình nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo rất thành khẩn khai báo, thật sự tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo lần đầu phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Xét, chất ma túy còn lại bị thu giữ trong vụ án là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng là 0,4607g (không phải bốn sáu không bảy gam). Vì khối lượng chất ma túy bị thu giữ dưới mức quy định và do không hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; nên không có cơ sở pháp luật để xử lý bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[7] Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q còn khai nhận: Trước khi bị cáo cùng các đồng phạm bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 04/01/2022, tại phòng 101 của căn nhà ngăn phòng cho thuê do bị cáo quản lý (địa chỉ: Số 1 đường Đường R, Phường I, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì vào ngày 24/12/2021, cũng tại địa điểm trên, bị cáo đã cùng với 02 người bạn quen biết ngoài xã hội tên là Thái và Nghĩa (không rõ lai lịch) sử dụng trái phép chất ma túy (nguồn gốc ma túy là do Nghĩa nhờ bị cáo mua và Nghĩa trả tiền). Tuy nhiên, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh; nên không có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định của Bộ luật hình sự.

[8] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về ý kiến xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000

đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Nhưng xét thấy các bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q, Lê Thanh T, Hồ Nguyễn Anh K phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng liên N bị thu giữ:

- Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 455 – 89/22 (Q8) chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Lê Q, hình dấu Công an Phường I, Quận B và chữ ký ghi tên giám định viên Nguyễn Xuân Sang: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng: Là tài sản hợp pháp của bị cáo T và đã dùng vào việc phạm tội; hiện không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0896929292: Là tài sản hợp pháp của bị cáo Q và đã dùng vào việc phạm tội; hiện có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 20.000 đồng: Là tài sản hợp pháp của bị cáo K và đã dùng vào việc phạm tội; hiện có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 Ipad màu xám, 01 loa, 01 đèn: Là tài sản hợp pháp của bị cáo Q và không có liên N đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo Q.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0902880828 và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59U2-300.67, số máy: E1461888, số khung: KK461076: Là tài sản hợp pháp của bị cáo T và không có liên N đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0938177787 và 01 điện thoại di động hiệu Realme, gắn sim số 0907951595) và 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59P1-774.44, số máy: E1060459, số khung: JK059781: Là tài sản hợp pháp của bị cáo K và không có liên N đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo K.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[13] Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q về các đối tượng: Nhóc Em (người đã bán ma túy cho bị cáo Q, do Nghĩa nhờ bị cáo Q liên lạc mua ma túy), Thái, Nghĩa (là 02 người bạn xã hội của bị cáo Q và cùng sử dụng ma túy với bị cáo Q, Nghĩa là người bỏ tiền ra mua ma túy); quá trình điều tra không xác định được lai lịch của các đối tượng này; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với Đặng Thị Thanh H, không có liên N đến vụ án, nhưng qua kiểm tra phát hiện dương tính với chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao cho Công an Phường I, Quận B xử lý theo thẩm quyền là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với Đinh Ngọc G, không có liên N đến vụ án, nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và qua kiểm tra phát hiện dương tính với chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã bàn giao cho Công an Phường I, Quận B xử lý theo thẩm quyền là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với các đối tượng: Phan Thành N, Quách Hoàng S, Hoàng Thảo L, Đinh Ngọc E, Quách Kim O; không có liên N đến vụ án và qua xét nghiệm chất ma túy xác định âm tính; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[17] Đối với chủ sở hữu của căn phòng 101 của căn nhà cho thuê (địa chỉ: số 1 Đường R, Phường I, Quận B) do anh Hà Phạm Nhất D là người đại diện thực hiện giao dịch cho bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q thuê phòng để ở, do Anh D không biết và không có liên N đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

1/ Bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q 02 (hai) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 04/01/2022.

2/ Bị cáo Hồ Nguyễn Anh K 02 (hai) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 04/01/2022.

3/ Bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 04/01/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 455 – 89/22 (Q8) chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Lê Q, hình dấu Công an Phường I, Quận B và chữ ký ghi tên giám định viên Nguyễn Xuân Sang; 01 (một) thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0896929292 và số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Lê Q: 01 (một) Ipad màu xám, 01 (một) loa, 01 (một) đèn.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0902880828 và 01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 59U2-300.67, số máy: E1461888, số khung: KK461076.

+ Trả lại cho bị cáo Hồ Nguyễn Anh K: 02 (hai) điện thoại di động gồm (01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0938177787 và 01 điện thoại di động hiệu Realme, gắn sim số 0907951595) và 01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 59P1-774.44, số máy: E1060459, số khung: JK059781.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 24/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Ngọc Lê Q, Hồ Nguyễn Anh K, Lê Thanh T; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc